

Chiến lược khuyến khích người mới bắt đầu học tiếng Anh tham gia vào hoạt động nói trong giờ học tại Trường Đại học Điện lực

Nguyễn Thị Bích Liên*

*ThS. Trường Đại học Điện lực

Received: 3/6/2024; Accepted: 7/6/2024; Published: 13/6/2024

Abstract: This study investigates strategies to develop speaking skill used for beginners of non-major English students at Electric Power University. The purpose of this study is to describe the strategies in developing speaking skill for beginners. Type of the research conducted by the writer is case study. In this research, the object of the research is strategies for developing speaking skills which are used by 120 students who have started to learn English. The data of this research are elicited by the result of their evaluation and interview. The data include the students' attitude in learning English speaking skill, their behaviors toward English speaking skill, and their habits of using the strategies in learning English especially to master speaking skill. The case study can be considered as an example applied for other classes of non-major English beginners at our university in the future.

Keywords: Speaking skills, speaking skill development, non-major English learners, attitude, behaviors, habits of using speaking strategies.

1. Đặt vấn đề

Tiếng Anh là một ngôn ngữ quốc tế quan trọng và việc giao tiếp thành thạo trong tiếng Anh không chỉ giúp cải thiện kỹ năng (KN) giao tiếp mà còn mở ra nhiều cơ hội trong công việc và cuộc sống. Đối với người mới bắt đầu học tiếng Anh, việc tham gia vào hoạt động nói trên lớp là một phần quan trọng để phát triển KN nói của mình. Tuy nhiên, do vốn ngôn ngữ còn ít, còn nhiều rào cản tâm lý nên người học còn gặp nhiều khó khăn trong việc tham gia vào các hoạt động nói trong giờ học. Nhóm nghiên cứu đã ứng dụng một số chiến lược đối với các lớp học dành cho người mới bắt đầu học tiếng Anh và đã thu được một số kết quả và kết luận nhất định trình bày trong bài báo này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Tầm quan trọng của kỹ năng nói

Theo nhận định của Bailey và Savege (2010), KN Nói là KN quan trọng nhất trong bốn KN ngôn ngữ đối với người học ngoại ngữ. Mục tiêu của KN Nói là giao tiếp, ngôn ngữ chính là công cụ của giao tiếp xã hội và giải quyết các vấn đề trong đời sống xã hội. Vì vậy, KN nói cũng là KN đầu tiên cần nắm bắt khi bắt đầu học một ngôn ngữ mới.

Tuy nhiên, KN nói cũng là KN khó nắm bắt và hoàn thiện nhất và cần phát triển đồng thời cùng các KN khác như nghe và đọc. Người học muốn nói tốt

thì cũng cần phải nghe tốt. Thực tế, đa số người học tiếng Anh tại Trường Đại học Điện lực thiếu môi trường giao tiếp với người bản ngữ, cũng như thiếu cơ hội thực hành ngôn ngữ trong đời sống hàng ngày; đa số cơ hội nói tiếng Anh của người học là ở trong các giờ học tiếng Anh tại trên lớp. Vì vậy, việc tham gia thực hành phát triển KN nói thông qua các hoạt động trên lớp thực sự quan trọng đối với người học.

2.1.2. Người dạy cần chú trọng điều gì khi dạy KN nói cho sinh viên (SV)

Theo Mazouzi (2013), các hoạt động dành cho người học nên được thiết kế dựa trên hai tiêu chí cần đạt được với vai trò quan trọng như nhau đó là khả năng nói lưu loát và độ chính xác của lời nói.

Thornbury (2005) cho rằng khả năng nói lưu loát là khả năng trình bày vấn đề một cách dễ hiểu để không làm gián đoạn quá trình giao tiếp đang diễn ra khiến người nghe cảm thấy chán và không muốn tiếp tục nghe. Hedge (2000) thì diễn tả nói lưu loát là khả năng trả lời một cách chặt chẽ, mạch lạc thông qua việc kết hợp các từ và các cụm từ với nhau, phát âm các âm rõ ràng và có sử dụng trọng âm và ngữ điệu khi nói.

Ngoài việc nói lưu loát, người học cần phải chú trọng đến cả tính chính xác của cấu trúc ngữ pháp, từ vựng, cũng như cách phát âm trong khi nói. Do đó, GV cần tập trung vào cả yếu tố chính xác và lưu loát của lời nói trong quá trình giảng dạy KN nói cho SV.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Đây là một bài nghiên cứu ứng dụng “case study” – nghiên cứu thực tế sử dụng một số chiến lược đối với 120 SV khóa D17 Trường Đại học Điện lực trong giờ học KN nói môn Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2. Nhóm nghiên cứu tiến hành quan sát, ghi chép dữ liệu về hành vi, thói quen, phản ứng cũng như những phản hồi và kết quả đánh giá KN nói của 120 SV này trong học kỳ 2 và học kỳ 3 năm học 2023- 2024.

Đối tượng nghiên cứu là các chiến thuật nhằm khuyến khích người mới bắt đầu học tiếng Anh có thể vượt qua trở ngại về tâm lý và rào cản ngôn ngữ để tham gia vào các hoạt động nói trong giờ học ngoại ngữ; nhằm phát triển KN nói trong thời kỳ đầu tiên tiếp xúc với tiếng Anh như một ngoại ngữ.

Tổng hợp và phân tích những dữ liệu trên, nhóm nghiên cứu đưa ra những kết luận về hiệu quả của các chiến lược đã được ứng dụng trong thời gian nghiên cứu.

2.3. Những chiến lược khuyến khích người mới bắt đầu học tiếng Anh tham gia vào hoạt động nói trong lớp học

2.3.1. Trao cho người học vai trò tự chủ

Trong lớp học truyền thống, người dạy sẽ là người đưa ra các yêu cầu và người học sẽ là người thực hiện các yêu cầu đó. Trong lớp học thực nghiệm này, người học được phép đưa ra các yêu cầu về nhiệm vụ học tập. Ví dụ, dưới sự hướng dẫn của người dạy, người học đưa ra tình huống cần được thực hành. Cụ thể, trong Unit 1 - *Adrian Doff & Craig Thaine 2020. Empower (second edition), B1- Student's book & Workbook. Cambridge University Press* - bài tập số 5, phần Speaking trang 9, người học được chọn tình huống hoặc/và đưa ra tình huống mới không có trong sách để thực hành. Giáo viên đóng vai trò hỗ trợ, quan sát và tổng kết khi cần thiết.

Theo quan sát của nhóm nghiên cứu, người học có tâm lý thoải mái và tự tin hơn khi được lựa chọn bài tập. Tiến thêm một bước nữa, áp dụng mô hình lớp học đảo ngược, người học tiếp cận kiến thức và tự thực hành trước khi đến lớp thông qua các ứng dụng dạy học trực tuyến như Google classroom, Padlet và trang hỗ trợ bài tập trực tuyến của nhà xuất bản. Vì vậy, khi đến lớp, dữ liệu bài học đã được truyền tải tới người học đầy đủ. Người học cũng chủ động hơn và vì vậy sẽ ghi nhớ hơn khi tự chủ động tìm kiếm, tổng hợp các dữ liệu cần thiết cho bài học qua các nguồn học liệu vốn rất dễ tiếp cận và phong phú hiện nay. Theo quan sát, người học chủ động tìm kiếm kiến thức môn học sẽ không chỉ chú ý ghi chép,

phân tích mà còn sẽ tích cực ứng dụng vào các hoạt động nói trên lớp.

Trong một số giờ học, người học còn được trao quyền điều khiển tiết học như một giáo viên thực thụ. Người học có sự trợ giúp của phần mềm đã số hóa tài liệu học tập do nhà xuất bản cung cấp, được chuẩn bị trước nội dung nên rất tự tin và chủ động. Theo quan sát, người học với tâm lý thoải mái vì người chủ trì là bạn học nên cũng dễ dàng tham gia vào hoạt động nói hơn khi giáo viên điều khiển tiết học. Một số SV xuất sắc còn chủ động sáng tạo nội dung học tập thông qua các trò chơi, câu đố có thưởng khiến cho không khí lớp học thêm sôi nổi và lôi cuốn bạn học tham gia vào các hoạt động nói. Do được chủ động, người học chiến thắng lo ngại và tích cực tham gia vào hoạt động nói trên lớp hơn.

2.3.2. Người học xác định yêu cầu, mục tiêu học tập rõ ràng

Người học được yêu cầu xác lập kế hoạch học tập cho cả khóa học và đưa ra các chiến lược để bản thân đạt được mục tiêu đó. Người học cũng cần phải xác định mục tiêu thực tế trong mỗi giờ học. Ví dụ, với bài 1, người học cần phải thuộc và sử dụng thành thạo các mẫu câu hỏi về các thông tin cá nhân. Người học xác định số lượng cụ thể mẫu câu mình cần đạt được trong bài học. Cụ thể là, người học cần nắm bắt được mẫu câu hỏi về họ tên, quê quán, tuổi, sở thích của người khác trong tiết đầu tiên của bài số 1 trong cuốn *Adrian Doff & Craig Thaine 2020. Empower (second edition), B1- Student's book & Workbook. Cambridge University Press*.

Theo quan sát trong giờ học, khi đã có mục tiêu cụ thể và vừa sức, người học có thể có chiến lược thực hiện và dễ dàng hoàn thành mục tiêu đó hơn khi không xác định được mục tiêu nào. Từ đó, người học cũng sẽ tích cực tham gia vào các hoạt động nói trong lớp học hơn. Thiết lập được mục tiêu và lập được kế hoạch học tập theo từng bước tiến cụ thể cũng khiến người học tự tin hơn khi tham gia các hoạt động nói trên lớp, bởi họ sẽ biết mình đang tiến bộ và từng bước đạt được những thành công nhỏ.

2.3.3. Giao nhiệm vụ học tập theo cặp/nhóm

Nhiệm vụ học tập được giao theo cặp/nhóm do người học tự chọn cặp/nhóm không có sự sắp xếp của giáo viên. Thông thường, người học có tâm lý e ngại khi nói tiếng Anh trước đám đông. Tuy nhiên, trong nhóm nhỏ và đối mặt với bạn bè thân thiết, người học sẽ không sợ sai và chủ động, tích cực nói hơn. Người học cũng sẽ được bạn sửa lỗi sai hoặc được bạn bè khuyến khích, lôi cuốn vào hoạt động nói.

Lớp học tiếng Anh tại Trường Đại học Điện lực gồm từ 40-50 SV. Vì vậy, trong thời gian lên lớp, thời gian người dạy dành cho từng học viên sẽ rất hạn chế. Tăng cường thực hành theo cặp/nhóm cũng làm tăng thời lượng thực hành cho người học.

Theo quan sát và kết quả trả lời phỏng vấn, người mới bắt đầu học cảm thấy thoải mái khi nói tiếng Anh theo cặp hoặc nhóm nhỏ hơn là nói trước cả lớp đông. Để tăng cường hiệu quả, người học được yêu cầu luôn luôn ngồi theo cặp cố định để có thể thực hành thường xuyên và ngay lập tức khi được yêu cầu. Cặp/nhóm cố định cũng khiến người học cảm thấy thân thuộc và dễ dàng nói tiếng Anh hơn giống như tham gia vào các thảo luận trong cuộc sống hàng ngày bằng tiếng mẹ đẻ với bạn bè.

Trong khi thực hành theo cặp/nhóm, người học cũng được thúc đẩy lẫn nhau, có thêm động lực từ sự tích cực của bạn học và nhận được sự hỗ trợ của bạn cùng cặp/nhóm. Trong cặp/nhóm này, giáo viên cũng dễ dàng thực hiện các hoạt động đóng vai (role-play) tạo nên những tình huống ngôn ngữ giả định giống như tình huống thật để người học thực hành và tạo thành phản xạ ngôn ngữ.

2.3.4. Bắt đầu bằng những câu đơn giản và lặp đi lặp lại trong một thời gian nhất định

Người mới bắt đầu học tiếng Anh chưa có nhiều kiến thức ngôn ngữ nên việc bắt đầu bằng những câu đơn giản và lặp đi lặp lại trong một khoảng thời gian sẽ giúp họ ghi nhớ. Bản chất của việc học một ngôn ngữ mới chính là bắt chước. Vậy nên, lặp đi lặp lại một câu mẫu trong giai đoạn đầu tiên là chiến lược hợp lý đối với người mới bắt đầu học tiếng Anh. Người học sẽ bắt đầu bằng cách lặp lại những cụm từ, nhóm từ, thành ngữ thường đi cùng nhau, sau đó tiến tới ghi nhớ những câu ngắn, những mẫu câu phổ biến và cuối cùng những mẫu câu phức tạp hơn. Tuy nhiên, những mẫu câu này cần phải gắn với những tình huống thực để người học hình thành phản xạ ngôn ngữ, tiến tới việc có thể phản ứng khi rơi vào tình huống đó.

Người học có thể lập câu theo băng ghi âm trong bài học, theo giáo viên làm mẫu hoặc do bạn học làm mẫu. Trong khi lặp đi lặp lại mẫu câu, người học sẽ ghi nhớ kiến thức và bật ra phản xạ khi gặp tình huống thực.

2.3.5. Yêu cầu người học tự ghi âm khi tự học ở nhà

Hiện nay, các thiết bị hỗ trợ học tập như máy tính, điện thoại thông minh đều trở nên rất phổ biến. Vì vậy, 120 SV tham gia dự án đều được yêu cầu tự ghi âm bài tập nói của mình khi được giáo viên giao bài

và đưa lên một nền tảng trực tuyến như Flipgrid. Sau khi bài tập của mỗi người học đưa lên, những bạn học khác được yêu cầu truy cập và để lại nhận xét hoặc phản hồi đối với bài tập của bạn mình. Như vậy, người học vừa có thể thực hành nói, đồng thời luyện kỹ năng Nghe và phản xạ giao tiếp khi nghe và trả lời bài của bạn. Thông qua nền tảng trực tuyến này, người dạy cũng có thể tạo ra một môi trường giao tiếp thường xuyên, liên tục bằng tiếng Anh cho người học để họ có cơ hội dùng ngôn ngữ mới nhiều hơn hàng ngày.

Theo quan sát và kết quả trả lời phỏng vấn, người học thuộc thế hệ 4.0 thực sự hứng thú và cảm thấy thoải mái, tự tin đối với môi trường ảo này do đặc thù thành thạo và ưa thích công nghệ của thế hệ này. Ngoài ra, môi trường ảo này còn có thể truy cập bất cứ lúc nào người học cần và có thời gian luyện tập nên tính hiệu quả càng được củng cố. Thông qua đây, người học được bạn học sửa lỗi, đồng thời cũng rút ra kinh nghiệm, học tập được từ bài tập của các bạn học khác. Đó là nguồn tư liệu tham khảo quý giá đối với những người mới bắt đầu học ngoại ngữ như họ.

3. Kết luận

Bài báo trình bày kết quả những quan sát và thực nghiệm nhóm nghiên cứu đã thực hiện để khuyến khích người mới bắt đầu học tham gia vào các hoạt động nói trên lớp học. Việc áp dụng những chiến lược thúc đẩy người học thực sự quan trọng khiến người học tự tin, sự lưu loát và chính xác hơn trong hoạt động nói của mình, tăng cường khả năng thích ứng với những tình huống giao tiếp thực tế. Việc áp dụng những chiến lược này cũng còn tùy thuộc vào nhu cầu và trình độ của từng học viên. Người dạy cần nắm bắt tâm lý và đặc điểm của người học để áp dụng những biện pháp linh hoạt và phù hợp nhất; hướng tới mục tiêu khuyến khích, thúc đẩy người học tham gia thực hành và tiến bộ.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bailey, K. M. and Savage, L. (2010). New ways in teaching speaking. Teachers of English to Speakers of Other Languages, Alexandria, Va., ©1994
- [2]. Hedge, T. (2000). Teaching and Learning in the Language Classroom. Oxford: Oxford University Press.
- [3]. Mazouzi, S. (2013). Analysis of Some Factors Affecting Learners' Oral Performance. A Case Study: 3rd Year Pupils of Menaa's Middle Schools
- [4]. Thornbury, S. (2005). How to Teach Speaking. Harmer, J. (Ed). London: Longman.